

QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

TUYÊN BỐ GIỮA ASEAN VÀ TRUNG QUỐC VỀ ỨNG XỬ CỦA CÁC BÊN Ở BIỂN ĐÔNG

NGUYỄN DUY CHIẾN

Ủy ban Biên giới quốc gia

Mày 4-11-2002 tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 8 tại Phnom-pênh (Căm-pu-chia) ASEAN và Trung Quốc đã ký Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC). Lời mở đầu của Tuyên bố DOC năm 2002 nhấn mạnh sự cần thiết “*thúc đẩy môi trường hoà bình, hữu nghị và hòa hợp tại Biển Đông giữa ASEAN và Trung Quốc để tăng cường hoà bình, ổn định, tăng trưởng kinh tế và phồn vinh của khu vực*” và thể hiện mong muốn thúc đẩy các điều kiện thuận lợi để giải quyết hoà bình và lâu bền những bất đồng và tranh chấp giữa các quốc gia liên quan.

1. Nội dung các cam kết theo Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông

a. Các cam kết về các nguyên tắc ứng xử là trọng tâm chính của DOC 2002

Các bên khẳng định cam kết đối với mục tiêu và các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, Công ước Luật Biển năm 1982 của Liên hợp quốc, Hiệp ước

thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á, năm nguyên tắc tồn tại hòa bình và các nguyên tắc phổ cập khác của pháp luật quốc tế.

Các bên cam kết giải quyết mọi tranh chấp lãnh thổ và tranh chấp về quyền tài phán bằng các biện pháp hòa bình, *không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực*, thông qua trao đổi ý kiến và thương lượng hữu nghị giữa các quốc gia có chủ quyền liên quan phù hợp với các nguyên tắc phổ cập của pháp luật quốc tế, trong đó có Công ước Luật Biển năm 1982. Mặc dù, DOC không nói rõ các biện pháp hoà bình ở đây là gì, nhưng căn cứ pháp luật quốc tế cũng như quy định tại Điều 33 của Hiến chương Liên hợp quốc thì các biện pháp hoà bình để giải quyết tranh chấp bao gồm thương lượng, môi giới, trung gian, hoà giải, trọng tài và toà án quốc tế. Điều này có nghĩa là các bên có rất nhiều sự lựa chọn và họ hoàn toàn tự do trong việc lựa chọn các biện pháp hoà bình này. Điều mấu chốt là họ không được đe dọa bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực để giải quyết các tranh chấp liên quan ở Biển Đông.

Các bên khẳng định tôn trọng tự do hàng hải và tự do bay ở Biển Đông như đã được quy định bởi các nguyên tắc phổ cập của pháp luật quốc tế, trong đó có Công ước Luật Biển năm 1982. Điều này có nghĩa là tàu thuyền của mọi quốc gia (bất kể ở trong khu vực hay ngoài khu vực) đều được quyền tự do hàng hải trong vùng đặc quyền kinh tế của các nước ven Biển Đông cũng như vùng biển quốc tế ngoài phạm vi 200 hải lý; tàu bay của mọi quốc gia được quyền tự do bay trên vùng trời trên vùng đặc quyền kinh tế của quốc gia ven Biển Đông và ở vùng trời trên các vùng biển quốc tế.

Các bên cam kết kiềm chế không tiến hành các hoạt động có thể làm phức tạp thêm hoặc gia tăng tranh chấp và ảnh hưởng đến hòa bình và ổn định. Tuyên bố DOC không liệt kê cụ thể những hành động cụ thể, nhưng chúng ta có thể xác định được đó là các hoạt động có thể làm phức tạp thêm các tranh chấp hiện hành; các hoạt động có thể gia tăng các tranh chấp hiện hành; và thứ 3 là các hành động có thể ảnh hưởng đến hoà bình và ổn định trong khu vực. Tuyên bố đặc biệt nhấn mạnh việc kiềm chế không đưa người lên các đảo, bãi hiện nay không có người ở.

b. Các cam kết liên quan đến việc tìm kiếm phương cách xây dựng lòng tin và các hoạt động hợp tác trong một số lĩnh vực ít nhạy cảm.

ASEAN và Trung Quốc đồng ý căn cứ vào các nguyên tắc Hiến chương Liên hợp

quốc, Công ước Luật Biển năm 1982 của Liên hợp quốc, Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á, năm nguyên tắc tồn tại hòa bình và các nguyên tắc phổ cập khác của pháp luật quốc tế, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau để tìm kiếm các phương cách xây dựng lòng tin.

Từ cam kết mang tính nguyên tắc đó, ASEAN và Trung Quốc nhất trí là trong khi tìm kiếm giải pháp hoà bình cho các tranh chấp, các bên cam kết tăng cường nỗ lực để xây dựng lòng tin như tiến hành đối thoại quốc phòng; đối xử nhân đạo với người bị nạn trên biển; thông báo cho các bên liên quan về các cuộc diễn tập quân sự, trao đổi thông tin liên quan. Việc thông báo và trao đổi như vậy được các bên liên quan tiến hành trên cơ sở tự nguyện.

Đồng thời trong khi tìm kiếm giải pháp toàn diện và lâu dài cho vấn đề tranh chấp ở Biển Đông, các bên có thể tìm kiếm và tiến hành các hoạt động hợp tác trong các lĩnh vực ít nhạy cảm như bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển, an toàn và an ninh hàng hải, tìm kiếm, cứu nạn trên biển, đấu tranh chống tội phạm xuyên quốc gia (buôn bán ma túy, cướp biển, cướp có vũ trang trên biển và buôn lậu vũ khí). Các bên sẽ thỏa thuận phương thức, địa điểm và phạm vi của các hoạt động hợp tác này trước khi triển khai.

Ngoài hai nhóm cam kết nói trên, ASEAN và Trung Quốc long trọng cam kết tôn trọng các quy định của DOC và hành động phù hợp với các nội dung của DOC. ASEAN và Trung Quốc đồng ý sẽ cùng

nhau hợp tác trên cơ sở đồng thuận để đạt mục tiêu cuối cùng cao hơn là thông qua một Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Các bên đều nhất trí rằng việc thông qua Bộ Quy tắc đó sẽ tăng cường hơn nữa hoà bình và ổn định của khu vực. Đồng thời ASEAN và Trung Quốc cũng khuyến khích các quốc gia khác tôn trọng các nguyên tắc trong DOC.

2. Thực hiện Tuyên bố DOC năm 2002 giữa ASEAN và Trung Quốc

a. Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông năm 2002 giữa ASEAN và Trung Quốc là kết quả của nỗ lực chung của cả ASEAN và Trung Quốc. Đó là văn kiện chung đầu tiên giữa ASEAN và Trung Quốc trực tiếp liên quan đến vấn đề Biển Đông. Việc ký kết văn kiện này là một bước tiến quan trọng trong việc đối thoại giữa Trung Quốc và ASEAN. Việc tuân thủ nghiêm chỉnh các cam kết trong DOC sẽ giúp tránh được các xung đột tại Biển Đông như đã từng xảy ra và giữ ổn định cho khu vực và có lợi cho cả toàn khu vực.

Tuyên bố DOC năm 2002 có hiệu lực ngay từ khi được đại diện Chính phủ các thành viên ASEAN và Chính phủ Trung Quốc ký. Để thúc đẩy thực hiện đầy đủ các quy định trong DOC, ASEAN và Trung Quốc đã lập hai cơ chế là Hội nghị quan chức cấp cao ASEAN - Trung Quốc về DOC (SOM ASEAN-Trung Quốc) và Nhóm Công tác chung ASEAN-Trung Quốc về DOC (ACJWG). Theo Quy chế làm việc thì ACJWG được giao nhiệm vụ đề xuất lên

SOM ASEAN-Trung Quốc các khuyến nghị liên quan trong 4 lĩnh vực. Nhiệm vụ hàng đầu của Nhóm công tác chung là xây dựng Bản Quy tắc hướng dẫn thực hiện DOC. Từ năm 2005 đến nay, Nhóm công tác chung đã có 6 cuộc họp, trong đó các cuộc họp gần đây là cuộc họp thứ 4 tại Hà Nội (tháng 4-2010), cuộc họp thứ 5 tại Côn Minh, Trung Quốc (tháng 12-2010) và cuộc họp thứ 6 tại In-đô-nê-xia (tháng 4-2011). Nhóm Công tác chung đã tập trung thương thảo về các quy tắc hướng dẫn và đã đạt được những tiến triển tích cực, cụ thể là đã nhất trí được phần lớn các quy tắc hướng dẫn. Tháng 7-2011, ASEAN và Trung Quốc đã hoàn thành việc xây dựng Bản Quy tắc hướng dẫn thực hiện DOC.

b. Lãnh đạo cao cấp của ASEAN và Trung Quốc đánh giá cao ý nghĩa của DOC và tại các Hội nghị cấp cao ASEAN-Trung Quốc đều *“khẳng định quyết tâm thực hiện đầy đủ DOC theo hướng cuối cùng thông qua COC”*. Tuyên bố chung của các Nguyên thủ và Thủ tướng các nước ASEAN và Trung Quốc về đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc (Ba-li, In-đô-nê-xi-a ngày 8-10-2003) đã coi việc thực hiện DOC là một biện pháp trong hợp tác an ninh giữa ASEAN và Trung Quốc.

Điểm 13 trong Tuyên bố của Chủ tịch Hội nghị cấp cao ASEAN tại Hà Nội (2010) đã coi DOC năm 2002 là một trong số các công cụ, cơ chế quan trọng hiện nay của ASEAN và đặt DOC bên cạnh các văn kiện pháp lý như Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á, Hiệp ước về khu vực

phi vũ khí hạt nhân ở Đông Nam Á, Diễn đàn khu vực ASEAN, Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN, Hội nghị Bộ trưởng ASEAN về tội phạm xuyên quốc gia và Công ước ASEAN về chống khủng bố.

Tại Hội nghị Cấp cao ASEAN-Trung Quốc lần thứ 13 (tổ chức tại Hà Nội ngày 29-10-2010), các nhà lãnh đạo cấp cao ASEAN và Trung Quốc đã khẳng định lại cam kết triển khai đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông và đi tới thông qua Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông trên cơ sở đồng thuận, qua đó góp phần duy trì hòa bình, ổn định và hợp tác trong khu vực; hoan nghênh những tiến triển đạt được trong lĩnh vực này, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tham vấn và phối hợp chặt chẽ giữa các quốc gia thành viên ASEAN và Trung Quốc trong triển khai DOC, bao gồm việc nối lại Cuộc họp Quan chức Cấp cao ASEAN - Trung Quốc về DOC.

Chính giới và dư luận quốc tế cũng đánh giá cao vai trò của DOC và sự cần thiết thực hiện đầy đủ các cam kết trong văn kiện này. Điểm 13 của Tuyên bố của Chủ tịch ARF 17 tại Hà Nội đã nêu rõ *“Các Bộ trưởng khẳng định tầm quan trọng của DOC như là một văn kiện lịch sử giữa ASEAN và Trung Quốc, thể hiện cam kết tập thể nhằm đảm bảo các giải pháp hoà bình cho các tranh chấp trong khu vực. Các Bộ trưởng nhấn mạnh hiệu quả của DOC trong việc xây dựng sự tin cậy lẫn nhau và trong việc duy trì hoà bình và ổn*

định ở khu vực. Các Bộ trưởng khuyến khích các nỗ lực theo hướng thực hiện đầy đủ DOC và cuối cùng tiến tới COC”.

4. Việt Nam và Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông

Xuất phát từ chính sách đối ngoại hoà bình, Việt Nam đã nhiệt liệt Tuyên bố của ASEAN về Biển Đông năm 1992 mặc dù lúc đó chúng ta chưa phải là thành viên của ASEAN. Sau khi gia nhập đại gia đình ASEAN, chúng ta đã tích cực thúc đẩy việc xây dựng Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông. Cùng với Phi-líp-pin và các nước ASEAN khác, Việt Nam đã đóng góp lớn vào việc soạn thảo và thương lượng nội dung các quy định trong DOC. Cũng như Phi-líp-pin, mong muốn ban đầu của chúng ta là ASEAN và Trung Quốc ký một văn kiện có tính pháp lý cao hơn trong vấn đề Biển Đông và chúng ta đã nỗ lực theo hướng đó. Tuy nhiên, quá trình thương lượng cho thấy một số nước, vì các lý do khác nhau, chưa sẵn sàng cho việc thông qua COC. Trước tình hình đó, Nhà nước Việt Nam đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, có bước đi linh hoạt, mềm dẻo cần thiết, chấp nhận bước đầu ký văn kiện ở hình thức Tuyên bố như văn bản hiện hành. Sau khi Tuyên bố DOC được ký, chúng ta tiếp tục các nỗ lực tích cực, tuân thủ các cam kết trong DOC, đồng thời yêu cầu các nước liên quan thực hiện đúng các cam kết trong văn kiện này.

Chúng ta cũng hiểu rằng còn một số biện pháp dự tính trong DOC chưa được

triển khai như tìm kiếm các biện pháp xây dựng lòng tin hoặc tìm kiếm các biện pháp hợp tác trong những lĩnh vực ít nhạy cảm. Nhưng việc đó không hề giảm ý nghĩa của DOC trong thực tế. Tuyên bố DOC thực sự có đóng góp quan trọng cho việc duy trì hoà bình và ổn định ở Biển Đông. Thực hiện đầy đủ các quy định trong DOC chỉ đem lại điều lợi cho cả ASEAN và Trung Quốc, đồng thời đáp ứng mong mỏi và nguyện vọng chung của khu vực và thế giới về một Biển Đông hoà bình, hữu nghị và hợp tác. Với tinh thần đó, chúng ta đã cùng các nước ASEAN nỗ lực trao đổi để hoàn thành Bản Quy tắc hướng dẫn với Trung Quốc.

Chúng ta cũng đã có các bước đi thích hợp để các nước và dư luận hiểu rõ lập trường chính nghĩa của Nhà nước ta về vấn đề Biển Đông. *Việt Nam có chủ quyền không thể tranh cãi đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Căn cứ Công ước Luật Biển năm 1982 Việt Nam có các quyền chủ quyền đối với thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của mình.* Chúng ta kiên trì chủ trương giải quyết mọi tranh chấp liên quan Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình căn cứ pháp luật quốc tế, trong đó có Công ước Luật Biển năm 1982, thúc đẩy thực hiện đầy đủ DOC, tiến tới xây dựng COC vì mục đích góp phần duy trì hoà bình, ổn định ở Biển Đông. Chúng ta cũng tăng cường trao đổi ý kiến, hợp tác trong các lĩnh vực về biển với các nước liên quan. Các nỗ lực và việc làm của ta được

chính giới và dư luận quốc tế, khu vực đánh giá tích cực.

Ngày 9-4-2010, tại buổi họp báo về kết quả Hội nghị Cấp cao ASEAN 16, trả lời câu hỏi liên quan đến chủ đề Biển Đông, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã khẳng định: *“Duy trì hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn trên Biển Đông là lợi ích chung và là mối quan tâm lớn của các nước ASEAN, trong khu vực. Các nước liên quan đã xây dựng nhiều thỏa thuận và cơ chế hợp tác nhằm đảm bảo hòa bình, ổn định và cùng hợp tác ở khu vực, trong đó có Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông. Đây là văn kiện được ký kết giữa ASEAN và Trung Quốc, nhằm thúc đẩy xây dựng lòng tin, hợp tác”* và nhấn mạnh: *“Với thiện chí của các bên và vì lợi ích chung của khu vực, các bên liên quan sẽ tiếp tục tuân thủ và thực hiện tốt DOC, cũng như Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, góp phần thiết thực duy trì hòa bình, ổn định, an ninh ở Biển Đông”*.

Chúng ta tin chắc rằng cách tiếp cận hợp tình hợp lý và các nỗ lực tích cực của Việt Nam trong việc thúc đẩy thực hiện toàn diện DOC, tiến tới COC nói riêng và vấn đề Biển Đông nói chung sẽ góp phần nâng cao hơn nữa vai trò và ý nghĩa của DOC, đóng góp xứng đáng vào nỗ lực chung của ASEAN, của cộng đồng quốc tế vì một Biển Đông hoà bình, hữu nghị và hợp tác. /.

